

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒA HẢO - MEDIC CẦN THƠ



TRÌNH BỆNH ÁN LÂM SÀNG
BỆNH LAO PHỔI

Trình bày: **BS. VÕ TIẾN CƯỜNG**

THÁNG 7/2024

THÔNG TIN HÀNH CHÁNH

Bệnh nhân: PHẠM VĂN H. **Tuổi:** 30 **Giới tính:** nam

Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng.

Địa chỉ: Ninh Kiều, Cần Thơ.

Đến khám ngày 06/06/2024 **tại khoa khám Bv Hòa Hảo-Medic Cần Thơ.**

1. Lý do vào viện: Ho khạc đàm.

2. Bệnh sử:

Bệnh nhân ho 10 ngày thỉnh thoảng có đàm trắng đục, không sốt, có điều trị BS tư với chẩn đoán viêm phế quản, bệnh không giảm nên đến khám tại PK Hô hấp – Bệnh viện Đa khoa Hòa Hảo – Medic Cần Thơ.

3. Tiền sử:

- Bản thân: Chưa có bệnh lý nội khoa đặc biệt, không hút thuốc lá.
- Gia đình: Không ghi nhận bệnh lý liên quan.

TÌNH TRẠNG BỆNH NHÂN

- Tỉnh, tiếp xúc tốt
- T: 37°C SpO₂: 98% M: 75 l/ph HA: 120/80 mmHg
- Nhịp thở: 20l/ph
- Thể trạng trung bình, BMI: 20kg/m², không sụt cân.
- Ho có ít đàm đục, không máu
- Tim đều
- Phổi rale nổ rải rác ở đáy phổi phải
- Bụng mềm
- Các cơ quan khác chưa ghi nhận bất thường

CẬN LÂM SÀNG

NGÀY 06/06/2024:

✓ Xét nghiệm máu:

- CTM: BC: 8,7 K/uLN: 73% Mono: 23%
HC: 5,4 M/uL Hb: 12,8 g/l
TC: 301 K/uL

- Đường huyết: Glucose; 7,3 mmol/L
HbA1C: 5,6%

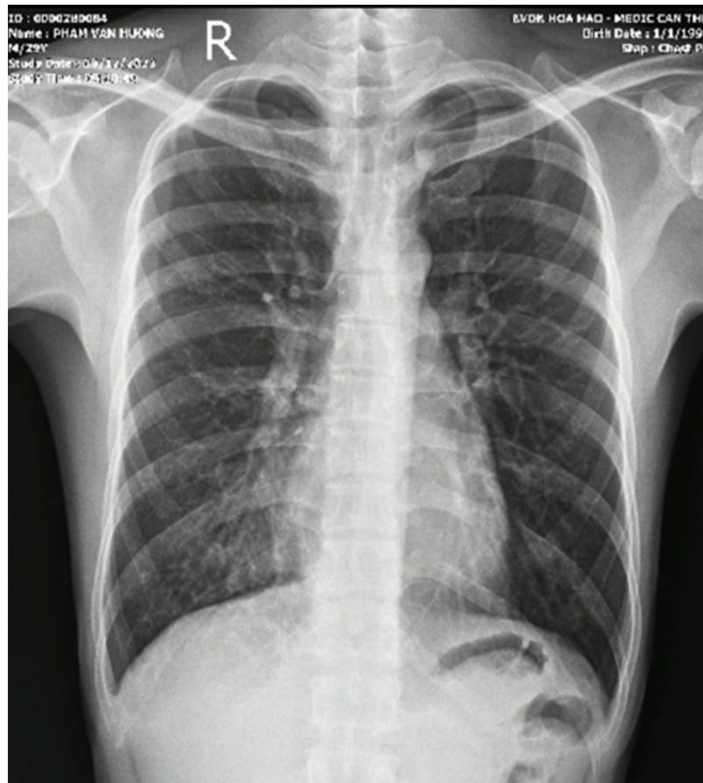
- Men gan:

AST:22,4 U/L ALT: 14,9 U/L GGT: 46.9U/L

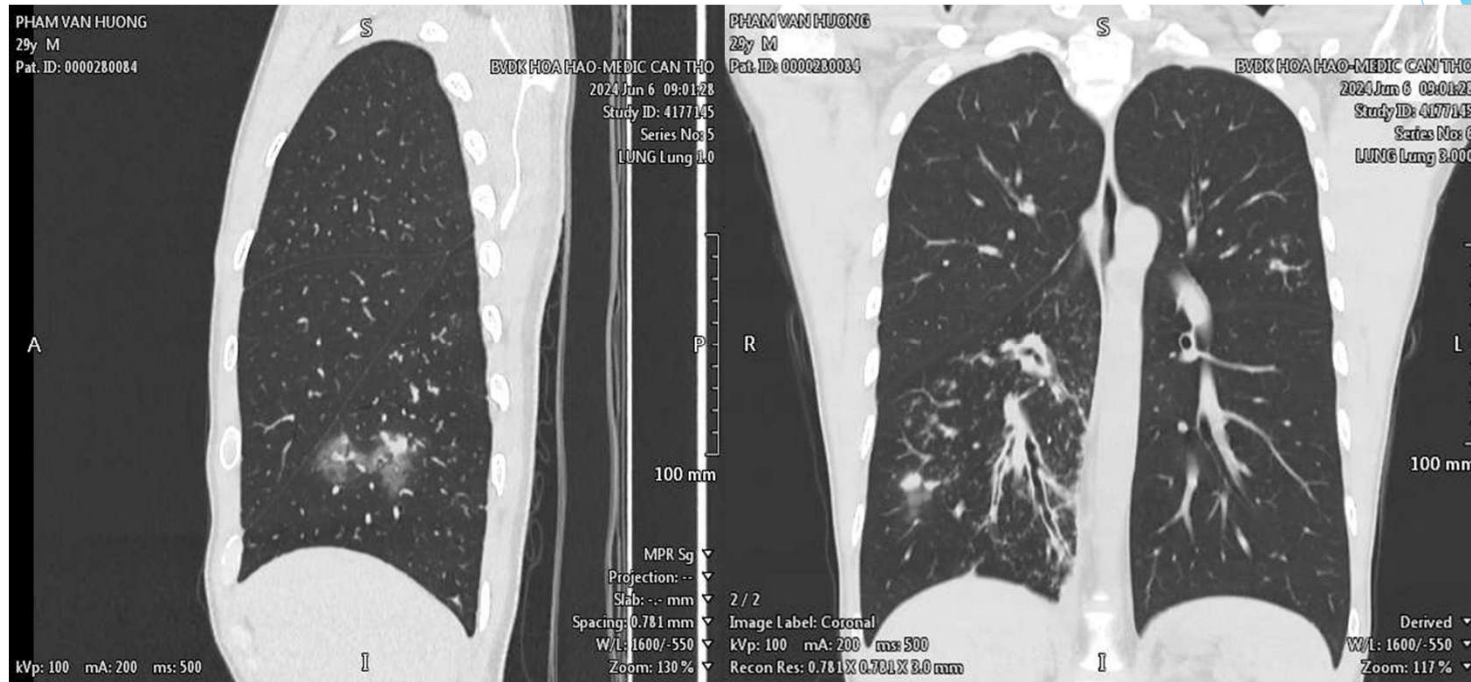
- CRP: 10 mg/dl

- Creatinin: 88umol/L eGFR: 99,18mL/phút/1,73m²

XQUANG PHỔI



MSCT NGỰC



KẾT QUẢ MSCT

CTY TNHH CA.MEDIC CẦN THƠ
BVĐK HOÀ HẢO - MEDIC CẦN THƠ

MS: 20/BV-01
Mã BN: 0000280084
Mã KCB: 2400135665



PHIẾU CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH

- Họ tên người bệnh: **PHẠM VĂN HƯƠNG** Tuổi: 30 tuổi Nam/Nữ: Nam
- Địa chỉ: 24/3a Trần Văn Trà, Phường Hưng Phú, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ SĐT: 0943039499
- Khoa: Khoa Khám bệnh Buồng: PK10 - Hồ Hấp Giường:
- Chẩn đoán: J40-Viêm phế quản không xác định được là cấp hay mãn tính(td hen);R07-Đau họng và ngực;D50-Thiếu máu do thiếu sắt;K21-Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản
- Yêu cầu chiếu/chụp: Chụp CLVT phổi liều thấp
- Bác sỹ chỉ định: BS. CKI. Võ Tiến Cường
- Máy: TOSHIBA AQUILION PRIME 160

KẾT QUẢ CHIẾU/CHỤP

KỸ THUẬT:

Vùng ngực được khảo sát với các lát hình liên tục 2 và 10mm không có tiêm thuốc cản quang ở cửa sổ nhu mô và trung thất.

KẾT QUẢ:

Đa nốt tụ đám nhu mô phổi phải, vùng dưới > trên và thùy trên phổi trái.
Không thấy tràn dịch màng phổi.
Vài hạch nhỏ rón phổi phải và trung thất.
Không thấy bất thường mạch máu lớn.
Thực quản bình thường.
Không thấy tổn thương thành ngực.

KẾT LUẬN:

VIÊM PHỔI PHẢI VÀ THỤY TRÊN TRÁI.



(Để xem hình MSCT này, xin sử dụng
điện thoại thông minh quét mã QR Code)

Lời dẫn của BS chuyên khoa:

Ngày 06 tháng 06 năm 2024
BÁC SĨ CHUYÊN KHOA

(Chữ ký)
BS. Võ Nguyễn Thành Nhân

* Tài khám nhớ mang theo phiếu này.



CTY TNHH CA.MEDIC CẦN THƠ Mã KCB: 2400135665
BVĐK HOÀ HẢO - MEDIC CẦN THƠ
102 Cách mạng tháng 8, P. Cái Khế, Q. NK, TPCT
Điện thoại: 0292.246.9999 (Cấp cứu) - 0292.390.9999 (CSKH)

ĐƠN THUỐC DỊCH VỤ

Họ và tên: **PHẠM VĂN HƯỜNG**
Ngày sinh: 10/10/1994 Cân nặng: Kg Giới tính: Nam
Số thẻ bảo hiểm y tế (nếu có): CH4484816107388
Địa chỉ liên hệ: 24/3a Trần Văn Trà-Phường Hưng Phú-Quận Cái Răng-Thành phố Cần Thơ
Chẩn đoán: J40-Viêm phế quản không xác định được là cấp hay mãn tính (td hen);R07-Đau họng
và ngực;D50-Thiếu máu do thiếu sắt;K21-Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản
Thuốc điều trị:

STT	Tên thuốc, hoạt chất	SL	ĐVT
1	Cefđinir (Smodir-DT) 300mg Ngày uống 2 lần, sáng - chiều, mỗi lần 1 viên (sau ăn)	14	Viên
2	Methyl prednisolon (Kidsolon 4 (sùi)) 4mg Sáng uống 2 viên (sau ăn)	14	Viên sùi
3	Montelukast sodium (Monte-H4) 4mg Tối uống 1 viên	07	Viên
4	Mebendazole (Fugacar 500mg) 500mg Sáng uống 1 viên (trước ăn)	01	Viên

-Toa 7 ngày

Ngày 06 tháng 06 năm 2024

Lời dặn:

Bác sĩ khám bệnh

Hẹn tái khám ngày: 13/06/2024

BS. CKI. Võ Tiến Cường

- Khám lại xin mang theo đơn này.
- Số điện thoại liên hệ:
- Tên bố hoặc mẹ của trẻ hoặc người đưa trẻ đến khám bệnh, chữa bệnh:

	6/6	13/6	20/6	25/6
CTM	Bc: 8,7 N:4,2 Mono: 11 Hb: 12,8 g/l HC: 5,4	BC: 12,8 N:7.4 Mono: 10,3 Hb: 12,1 g/l HC: 5,05	BC: 10,9 N: 5,5 Hb: 12,2 g/l HC: 5,2	BC: 7,8 Hb: 13 g/l Hc: 5,4
IgE	188	231	196	
PCR- lao			Dương tính	
	Glucose; 7,3 mmol/l HbA1C: 5,6 mmol/l			
Men gan	AST:22,4 U/L ALT: 14,9 U/L GGT: 46.9 U/L			
CRP	10 mg/dl			
X-Quang ngực thẳng	Theo dõi viêm phế quản			
Crea	88			
eGFR	99,18			
CT Ngực	Viêm phổi thùy dưới phải -Thùy trên trái ít			

BỆNH NHÂN TÁI KHÁM NGÀY 13/06/2024

➤ Tình trạng BN:

- Ho không giảm, đàm đục lượng nhiều hơn, kèm theo ớn lạnh, ăn uống kém.

- Kết quả xét nghiệm

+ Công thức máu:

BC: 12,8 k/uL

N:7.4 k/uL

Hb: 12,1 g/l

HC: 5,05 M/uL

➤ XN thêm: Mycobacterium Tuberculosis PCR.

➤ HIV bệnh nhân không đồng ý xét nghiệm.

BỆNH NHÂN TÁI KHÁM NGÀY 20/06/2024

- Tình trạng BN: Các triệu chứng đường hô hấp không giảm.
- Kết quả: **Mycobacterium Tuberculosis PCR dương tính.**
- Chẩn đoán cuối cùng: Lao phổi.

NHẬN XÉT

1. Triệu chứng lâm sàng về lao không đặc trưng.
2. X-Quang ngực không gợi ý lao phổi.
3. Khi chụp MSCT ngực thấy được rõ hình ảnh viêm phổi thùy dưới từ đó giúp điều trị dễ hơn, cũng như việc tầm soát lao sau này.
4. Khi BN đến khám chẩn đoán viêm phổi/ viêm phế quản, không đáp ứng với điều trị thông thường, thì nên đặt vấn đề tầm soát lao.